

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2017/HSST

Ngày: 19/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hải, ông Đậu Công Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường-Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Hòa-Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2017/HSST, ngày 28 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quý Đ**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1978; tại: Cần Thơ; nơi ĐKKHTT: Số X đường N, phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số X đường L, phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Làm vườn; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1927, con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1937, cả hai đang cư trú tại phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 3 anh em; vợ là Trang Nữ Lệ H, sinh năm 1985, hiện ở phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Năm 2009 bị Công an phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng, đến nay chưa nộp phạt; bị bắt tạm giam từ ngày 05/03/2017 cho đến nay, (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Vũ Văn B - Văn phòng luật sư V, thuộc đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/3/2017, Nguyễn Mạnh T, trú tại phường B, Quận B, thành phố H; tạm trú tại Tổ X, phường B, thành phố B mời Nguyễn Quý Đ đi dự đám cưới em gái của T tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 05/3/2017 thì Đ đồng ý. Sau đó Đ điện thoại cho Phạm Thế V, trú tại: Tổ X, thị trấn M, huyện Đ thuê xe ô tô

biển số 49A-059XX của V để chờ đi; đến chiều ngày 04/03/2017, V chạy xe đến nhà Đ và ngủ lại để sáng ngày 05/03/2017 đi sớm. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/3/2017, Nguyễn Mạnh T mang theo 01 gói nilon chứa ma túy đá đến nhà của Đ tại số X đường L, phường S thành phố B. Tại đây, T lấy một ít ma túy ra cùng với Đ sử dụng, số ma túy còn lại T đưa cho Đ cất giữ để mang xuống thành phố Hồ Chí Minh sử dụng. Khoảng 21 giờ cùng ngày Đ lấy một ít ma túy đá ra sử dụng chung với Phạm Thế V, số còn lại Đ để vào hộp phấn son cất vào túi bên hông của chiếc ba lô màu nâu đựng tư trang cá nhân của Đ. Khoảng 03 giờ sáng ngày 05/3/2017 như đã hẹn từ trước, T cùng với Trần Văn N và Bùi Anh V đến nhà của Đ, rồi cả nhóm lên xe ô tô do V lái chạy xuống thành phố Hồ Chí Minh. Khi đi Đ mang theo chiếc ba lô có gói ma túy đá nói trên; khi xe của V chạy qua cầu Đại Lào thì bị lực lượng Công an kiểm tra, sau đó đưa các đối tượng về trụ sở Công an thành phố bảo Lộc làm việc. Tại đây, qua kiểm tra đã phát hiện gói nilon kích thước 03cm x 06cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, giấu trong hộp phấn son để trong ba lô của Đ. Vì vậy Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ gói ma túy; quá trình điều tra Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 két sắt nhãn hiệu GoDen model Gd-60, kích thước 50x50x60cm, màu xám đen đã bị phá khóa.

Theo kết luận giám định số 423/GĐ-PC54, ngày 08/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định khối lượng 2,7425g, là Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKS, ngày 28 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Quý Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo Nguyễn Quý Đ từ 15 đến 18 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Quý Đ khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, bị cáo thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt. Đối với chiếc két sắt mà bị cáo đã cho đối tượng Nguyễn Mạnh T mượn, sau đó Cơ quan điều tra thu giữ, do hiện nay khóa két đã bị hỏng nên bị cáo đề nghị tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Quý Đ là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vào sáng ngày 05/3/2017, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01

gói Methamphetamine (còn gọi là ma túy đá), có khối lượng 2,7425g với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố Bảo Lộc. Về nhân thân thì năm 2009 bị cáo đã bị Công an phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc xử phạt hành chính số tiền 350.000đ về hành vi gây rối trật tự cộng đồng, đến nay chưa nộp phạt. Vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích, cũng là để bị cáo có thời gian cai nghiện với ma túy. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm p khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[3] Xét thấy, bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, có khung hình phạt từ hai đến bảy năm tù, trong khi đó tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có hình phạt nhẹ hơn (từ một năm đến năm năm tù). Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì bị cáo thuộc trường hợp được áp dụng quy định có lợi của Bộ luật hình sự 2015.

[4] Trong vụ án này còn có đối tượng Nguyễn Mạnh T là người đã đưa ma túy cho bị cáo Đ sử dụng nhưng hiện nay T đang bị Công an tỉnh Lâm Đồng khởi tố điều tra về tội Mua bán trái phép chất ma túy trong một vụ án khác nên không đề cập đến.

Đối với các đối tượng: Phạm Thế V, Trần Văn N và Bùi Anh V, tuy có đi cùng xe với bị cáo Đ nhưng không biết bị cáo Đ tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào điều 41 Bộ luật Hình sự và điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý các vật chứng như sau:

Đối với 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định mang số 423/2017, xét thấy đây là tang vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 két sắt hiệu GoDen model Gd-60, do đã bị hỏng khóa, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí:* Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quý Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo **Nguyễn Quý Đ 15 (Mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2017.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định mang số 423/2017; 01 kết sắt hiệu GoDen model Gd-60, kích thước khoảng 50x50x60cm, màu xám đen đã bị phá khóa.

(Theo biên bản giao nhận ngày 28/8/2017 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng